

MST: 4100258842

Số: 95 /BC-LNQN

Bình Định, ngày 30 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH
NĂM 2023**

(Biểu số 2-Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của chính phủ)

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

- Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng bình quân hằng năm tăng 4%
- Doanh thu bình quân hằng năm tăng 3%
- Lợi nhuận bình quân hằng năm tăng 3%
- Thu nhập bình quân người/tháng bình quân hằng năm tăng 3%
- Lao động thường xuyên (CNCNV-LĐ) bình quân hằng năm: 90 người
- Lao động thời vụ hằng năm: 800 người
- Trồng, chăm sóc rừng; khai thác gỗ; khai thác lâm sản ngoài gỗ; hoạt động dịch vụ ngoài dịch vụ lâm nghiệp; Thiết kế, giám sát thi công các công trình lâm sinh; quản lý; bảo vệ rừng; chế biến gỗ lâm sản khác; sản xuất, chế biến và mua bán nông, lâm, thủy sản; kinh doanh giống cây trồng và cây cảnh; dịch vụ nông, lâm, ngư, công nghiệp.
- Thực hiện nhiệm vụ công ích, làm chủ đầu tư cho công tác xây dựng rừng phòng hộ theo chương trình dự án bảo vệ và phát triển rừng của Chính phủ và các dự án của Tỉnh.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2023**

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1 Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Gỗ rừng trồng	Tấn	27.000
2	Cây con giống	Triệu đồng	6,185

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn chủ sở hữu bình quân	Triệu đồng	45.924
2	Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	44.800
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.450

4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.060
5	Thuế và các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	3.730
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	%	13,2
7	Nhiệm vụ công ích trong đó :	Ha	
	<i>Khoản BVR phòng hộ, đặc dụng</i>	“	2.300,64
	<i>Khoan nuôi xúc tiến tái sinh rừng</i>	“	23,6
	<i>Trồng , chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng</i>	“	271,10
	<i>Duy tu ranh cản lửa</i>	“	9,24
8	Trồng rừng sản xuất trong đó:	Ha	
	<i>Trồng lại sau khai thác</i>	“	250
	<i>Trồng rừng gỗ nhỏ</i>	“	198
	<i>Trồng rừng gỗ lớn</i>	“	52
9	Sản xuất cây giống trong đó :	Triệu cây	
	<i>Cây nuôi cấy mô</i>	“	4,930
	<i>Cây hom</i>	“	1,000
	<i>Cây hạt và cây cảnh các loại</i>	“	0,255
10	Quản lý bảo vệ rừng sản xuất	Ha	3.290,26
11	Chuyển hóa rừng gỗ lớn	Ha	20
12	Cải tạo Hội trường	Triệu đồng	2.000

2. Kế hoạch đầu tư của của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...): không có

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Công ty;
- Cổng TTĐT Bình Định;
- Cổng TTDN;
- BGĐ;KSV(đề biết);
- Lưu: VT, KT.



Trần Nguyên Tú